

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2020/HSST

Ngày: 26 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Viết ty và ông Phạm Quốc Trung

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95 /2020/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN S, sinh năm 1985. Nơi ĐKKHKT: xóm **V**, xã **CN**, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Trần Văn **C** và mẹ là Dương Thị **Y**; Có vợ là Vũ Thị Bích **L** (đã chết) và 01 con sinh năm 2011. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: 02 tiền án

- Năm 2009 bị Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

- Năm 2012 bị Tòa án nhân dân TP Thái Nguyên xử phạt 08 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 (tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình) đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. ĐINH VIẾT TH, sinh năm 1982. Nơi ĐKKHKT: xóm **V**, xã **CN**, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Có bố là Đinh Viết **N** (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị **Nh**; Có vợ là Nguyễn Thị **S** (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014. Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 (tại Nhà tạm giữ - Công an TP Hòa Bình) đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00' ngày 04/6/2020 sau khi ứng được lương số tiền 5.000.000 đồng, Trần Văn **S** đã rủ Đinh Viết **Th** ra bến xe Hòa Bình để tìm mua ma túy. **Th** đồng ý lấy xe mô tô BKS: 20F2-2241 chở Trần Văn **S** đi từ Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình đến bến xe phường Phương Lâm, TP Hòa Bình tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi **S**, **Th** gặp một người đàn ông lái xe ôm. Qua trao đổi **S** nhờ người đàn ông đó mua hộ 2.000.000 đồng tiền ma túy. Người đàn ông đó đồng ý sau đó cả **S** và **Th** ra quán nước thuộc tổ 18, phường Phương Lâm, TP Hòa Bình ngồi đợi. Khoảng 15 phút sau người đàn ông quay lại và để trên yên xe của **Th** 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong chứa ma túy. Lúc này **S** đứng dậy lấy bao thuốc lá có ma túy cất vào trong túi áo phía trong bên trái đang mặc rồi quay lại chỗ **Th** ngồi. Khi cả hai đang ngồi uống nước thì bị Tổ công tác Công an TP Hòa Bình phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, niêm phong vật chứng theo quy định.

Bản kết luận giám định số: 152/KLGD-CAT-PC09 ngày 12/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

*Chất bột màu trắng, hồng trong phong bì niêm phong ghi tên đối tượng bị bắt Trần Văn **S**, Đinh Viết **Th** gửi giám định có khối lượng 2,72 gam (Hai phẩy bảy mươi hai gam), là ma túy, loại Heroine.*

Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 25/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Trần Văn **S** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Truy tố Đinh Viết **Th** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS đối với Trần Văn **S** và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS đối với Đinh Viết **Th**; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47; Điều 53; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử phạt Trần Văn **S** từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử

phạt Đình Viêt **Th** từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Herôin hoàn trả sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu được; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ, nên có căn cứ xác định: Ngày 04/6/2020 Trần Văn **S** và Đình Viêt **Th** đã có hành vi mua, cất giấu 2,72 gam chất ma túy, loại Heroine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ngoài ra còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua và cất giấu, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật và để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Riêng đối với bị cáo Trần Văn **S** bản thân đã có 02 tiền án nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này được coi là tái phạm nguy hiểm, tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân TP Hòa Bình truy tố bị cáo Trần Văn **S** về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS và truy tố Đình Viêt **Th** về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người đúng tội.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Để cá thể hóa được hình phạt, Hội đồng xét xử cần đánh giá vai trò của từng bị cáo: Trần Văn **S** với vai trò là người khởi xướng, là người trực tiếp mua và tàng trữ ma túy, còn Đinh Viết **Th** là người tiếp nhận ý chí từ **S** và chở **S** đi tìm mua ma túy tại TP Hòa Bình. Như vậy bị cáo **S** phải chịu mức hình phạt cao hơn đối với bị cáo **Th** là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông lái xe ôm mua hộ ma túy cho **S** và **Th**, quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để giải quyết trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo, còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM, màu mận chín, BKS 20F2-2241, số khung: 0282718, số máy: 0282718 đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Đinh Viết **Th**, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo **Th**.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen và 01 sim điện thoại Viettel, đã qua sử dụng của bị cáo **S**. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Trần Văn **S** và Đinh Viết **Th** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 53; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Trần Văn **S** 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đình Viết **Th 15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đã được niêm phong trong 01 phong bì.

- Trả lại cho bị cáo Đình Viết **Th 01** chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM, màu mận chín, BKS 20F2-2241, số khung: 0282718, số máy: 0282718 đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn **S 01** điện thoại di động nhãn hiệu Philips màu đen và 01 sim điện thoại Viettel, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 108/BB ngày 03/9/2020).

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn **S** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đình Viết **Th** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đình Trường Sơn

